

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2023/HS-ST

Ngày 17-01-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải; ông Võ Sỹ Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại Hội trường UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2022/TLST-HS ngày 28/12/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 04/10/1985, tại xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn K, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; **trình độ học vấn: 09/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1, sinh năm 1960 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1961; có vợ là Trần Thị A, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và 01 đứa con, 10 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, theo Bản án số 55/2015/HSST, chấp hành xong bản án ngày 18/4/2017; bị bắt tạm giữ ngày 31/10/2022 chuyển tạm giam từ ngày 03/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Tất L, sinh năm 1952; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/10/2022, Công an huyện H phối hợp các lực lượng chức năng tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khoảng 11 giờ 10 phút, cùng ngày tại khu vực đường quốc lộ 8A, đoạn qua tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, tổ công tác phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô màu trắng, nhãn hiệu Honda, loại xe Air Blade, không đeo biển kiểm soát có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Nam thanh niên trình bày họ

tên là Trần Văn T, sinh năm 1985, trú tại thôn K, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện trong túi quần bò bên phải phía trước của T có một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse, bên trong có 01 gói ni lông màu vàng đựng 04 viên nén màu hồng. T khai nhận bốn viên nén màu hồng là ma túy, loại hồng phiến của T mua về để sử dụng. Tiếp tục kiểm tra trên người và xe mô tô của T điều khiển không phát hiện, thu giữ gì thêm. Xét thấy hành vi của Trần Văn T là vi phạm pháp luật nên tổ công tác đưa T cùng tang vật có liên quan về trụ sở Công an thị trấn T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Theo kết quả giám định số 970/GĐMT-PC09 ngày 03/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 04 viên nén màu hồng được đựng trong gói ni lông màu xanh, bên ngoài quần băng dính màu đen gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3636 gam, là Meethamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 3223, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn T khai nhận: Bản thân T là người sử dụng chất ma túy từ năm 2021. Sáng ngày 31/10/2022, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu trắng, không đeo biển kiểm soát từ nhà xuống uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế dự phòng huyện H. Đến khoảng 10 giờ, sau khi uống thuốc xong, T điều khiển xe đi về xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đến khu vực Cầu Q, T gặp một người nam thanh niên khoảng 30 tuổi (T không biết tên, địa chỉ) đang dừng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen (T không nhớ biển kiểm soát) ở chân cầu. Qua nói chuyện, T hỏi mua 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) Hồng phiến, người này đồng ý, cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô về hướng xã S2 (cũ). Một lúc sau người này quay lại đưa cho T 01 (một) gói ni lông màu vàng bên trong có 04 (bốn) viên Hồng phiến. T cầm lấy gói Hồng phiến để vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse rồi cất giấu trong túi quần bò bên phải phía trước đang mặc và điều khiển xe đi về. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, T về đến khu vực đường quốc lộ 8A đoạn qua tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ toàn bộ số Hồng phiến.

Vật chứng thu giữ:

04 (bốn) viên nén màu hồng được đựng trong gói ni lông màu vàng; có khối lượng 0,3636gam, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,2140 gam cùng toàn bộ bao gói cũ được niêm phong trong 01 phong bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các T phần tham gia niêm phong và đối tượng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse, màu bạc, bên ngoài có nhiều hoa văn khác nhau, kích thước (8,5x05x02)cm, bên trong không có gì; 01 chiếc xe mô tô màu trắng, nhãn hiệu Honda, loại Airblade, không đeo biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng, trên xe không có tài sản gì. Các vật chứng này đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh để chờ xem xét, xử lý.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-HS ngày 26/12/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên vào ngày 31/10/2022, Trần Văn T đã mua của một người đàn ông không quen biết 04 viên hồng phiến với giá 400.000đ ở tại khu vực chân cầu Q, thuộc thôn B, xã Q, huyện H, về để sử dụng. Sau đó khi đi đến khu vực tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Với trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,3636gam là Methamphetamine thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội thì bị cáo đã T khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “T khẩn khai báo” quy định tại tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu khi từng bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, tuy nhiên không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, chấp hành tốt quy định của pháp luật, mà lại tiếp tục phạm tội.

Với hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian để giáo dục bị cáo trở T người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng một số hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Trần Văn T là đối tượng nghiện ma túy, có mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, không có nghề nghiệp ổn định, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine là vật cấm lưu hành, còn toàn bộ vỏ, bao gói (dùng để đựng ma túy) là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu trắng, không đeo biển kiểm soát, quá trình điều tra xác định chiếc xe này do bị cáo mua của một người tên H, nhưng không biết địa chỉ cụ thể, xe không có giấy tờ hợp lệ, hiện nay không thể xác định số khung nguyên thủy của chiếc xe (do đã bị đục số khung) nên hiện chưa xác định được nguồn gốc cũng như chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe. Do vậy, cần giao chiếc xe mô tô này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H để xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về các nội dung khác: Trong vụ án này có đối tượng là người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do thông tin bị cáo cung cấp không đầy đủ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, được dán kín, mép dán có chữ ký của các T phần gia niêm phong và bị cáo Trần Văn T, bên trong đựng toàn bộ giấy, bao gói và 0,2410 gam Methamphetamine; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse, màu bạc, bên ngoài có nhiều hoa văn khác nhau, kích thước 8,5x05x02cm, bên trong không có gì.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mô tô

nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu trắng, không đeo biển kiểm soát, số khung, số máy có dấu hiệu bị đục (*Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện H;
- CA huyện H;
- THADS huyện H;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Mai Văn Đạt